

Trung Thu Năm Cũ

* Kính dâng hương hồn cha và anh yêu kính của tôi.

Kha Lăng Đa



Thuở còn đi học ở trường làng, tôi náo nức đón đợi Tết Trung Thu còn hơn mong chờ Tết Nguyên Đán. Làng tôi là một làng đánh cá, nằm bên bờ biển, cách Vũng Tàu 13 cây số bởi Vịnh Gành Rái. Hầu như làng đánh cá nào cũng có cỗ tục cúng bái cá Ông. Riêng làng tôi có lễ Nghênh Ông vào ngày 16 tháng 8 âm lịch hằng năm.

Theo lời cha mẹ tôi kể: Ông Thủy tướng (cá ông) rất linh thiêng. Khi trời nổi cơn giông bão, dân ngư phủ thường van vái Ông độ mạng. Có nhiều lần Ông đã cứu dân ngư phủ thoát nạn khi thuyền của họ bị chìm giữa sóng to, gió lớn. Tôi đã được nghe một ông lão trong làng kể lại chuyện ông được Thủy tướng cứu mạng. Hôm ấy, thuyền đánh của ông trên đường về, gặp trời nổi cơn bão lớn nên bị chìm. Ông van vái Thủy tướng cứu nguy. Chợt ông bị mê man và thấy mơ hồ mình nằm trên một vật nổi màu đen trôi bồng bềnh giữa biển khơi. Đến khi một đợt sóng lớn đưa ông tấp vào bờ biển, ông mới tỉnh lại hỏi thăm đường về làng c? (?). Huyền thoại này đã khiến dân làng tôi tôn sùng cá ông như một vị thần linh sẵn sàng cứu độ họ.

Những khi trời mưa dầm dề ba ngày liên tục, cha tôi thường nói với mẹ tôi:

- Bà ơi, chắc là có Ông lụy! (cá ông chết)

Tôi nhớ năm ấy có một con cá ông chết và tấp vào bờ biển gần làng tôi giữa cơn mưa tầm tã ba ngày liên tiếp. Không biết có sự trùng hợp hay chẳng. Theo cổ lệ, thuyền đánh cá nào mà có cá ông vướng vào lưới và chết, thì người chủ phải làm lễ mai táng, phải thọ tang như người con trưởng nam khi phụ thân qua đời. Hài cốt của cá ông sau này được đem về thờ tại Lăng Ông Thủy Tướng.

Hằng năm, cứ vào ngày mười sáu tháng tám âm lịch, dân ngư phủ làng tôi làm lễ “ nghênh Ông” trọng đại. Lăng Ông được trang hoàng rực rỡ. Hội Lăng gồm những người có uy tín được đề cử để lo tổ chức ngày đại hội này. Hội Lăng làng tôi được đặt tên là Vạn Lạch. Cha tôi cũng có chân trong hội Vạn Lạch và chuyên đánh trống chầu cho những tuồng hát bội cúng lăng. Người cầm chầu là người phê phán tài nghệ của đào kép hát bội bằng tiếng trống. Cha tôi rất am tường nghệ thuật hát bội và rất thông tuồng tích. Ông đã từng thủ diễn nhiều vai chính trong các tuồng Tam Quốc, Đông Châu Liệt Quốc lúc ông còn xuân thời.

Đêm rằm tháng tám ở làng tôi tưng bừng, rộn rịp trong đại hội hoa đèn. Thiếu nhi tập hợp, tay xách lồng đèn, theo sau hai con lân múa dẫn đường khắp thôn, cuối cùng dẫn về trước Lăng Ông Thủy tướng. Tại đây có một ban chấm điểm lồng đèn đẹp nhất để phát giải thưởng.



Năm nào tôi cũng làm lồng đèn, trang trí rất tỉ mỉ và dung hòa màu sắc để được nổi bật trong hàng trăm hoa đèn. Tôi luôn chiếm từ giải nhất đến giải ba hằng năm. Những ngày sắp đến đêm Trung Thu, mẹ tôi nấu súp từ vỏ bọc thuốc Sâm Nhung để đổ vào ống tre làm đèn cầy (nến) cho tôi đi đấu xảo lồng đèn. Lần nào tôi lãnh giải thưởng về nhà, mẹ cũng tươi cười nói đùa với tôi:

- Con được giải thưởng phải chia cho má vì má có công đổ đèn cầy cho con. Cực lắm đó!

Sáng ngày mười sáu, một chiếc thuyền được kết lá, treo hoa, chở theo bàn thờ ông Thủy tướng, ban nhạc, ban nghi lễ chạy ra biển để cúng bái. Thuyền này dân làng gọi là Ghe nghênh. Ghe nghênh chạy ngang dọc ngoài khơi cho

ban nghi lễ cúng bái trong tiếng trống chiêng và nhạc lễ. Cha tôi kể lại: trong những năm xưa, ghe nghênh cúng bái đến khi nào thấy cá ông phun vòi nước lên mới chịu quay vào bến. Những năm sau này, người ta không thấy cá ông phun nước nữa. Khi ghe nghênh còn cách bến khoảng một hải lý, tất cả thuyền của dân làng cũng kết hoa, chạy ra nghênh đón. Một chiếc thuyền lớn chở cả hội Lân, chạy trước ghe nghênh trong tiếng trống kích động hòa với tiếng chạp chĩa, phèn la. Lân múa với dáng điệu hân hoan, thỉnh thoảng ngoái nhìn ghe nghênh đằng sau. Ông Địa cười toe toét, quạt cho lân và tay chỉ hướng vào bờ. Những chiếc thuyền nghênh đón đốt pháo tạo thành tràng tiếng nổ vang rền trên mặt biển đang nổi sóng xô xao. Khi ghe nghênh cập bến, bàn thờ ông Thủy tướng được bốn thanh niên lực lưỡng khiêng lên bờ như khiêng kiệu và đi giữa hai hàng đào kép hát bội mặc áo giáp màu sắc sỡ, đội mũ có gắn lông công. Lân và ông Địa cũng dẫn đường cho đám rước về Lăng. Chung quanh đám rước, dân làng tập nập, chen chúc đi theo.

Khi bàn thờ ông Thủy tướng về đến Lăng thì việc cúng bái chính thức được bắt đầu, có hát bội hát “ Xây Châu” . Trong khi đó ngoài bờ biển, người ta ùn ùn đi xem những cuộc đua thuyền, lội đua, thả gà, bắt vịt, leo cột mỡ, đi cầu khỉ không có tay vịn để lấy tiền treo ở cuối cầu; cùng những cuộc giao đấu bóng chuyền, bóng đá, bóng bàn . v...v....



Đêm về trăng mười sáu lên khỏi núi Vũng Tàu, tỏa ánh sáng xuống mặt biển gợn sóng vàng lung linh, huyền ảo. Giữa đêm nguyệt lộng, gió Thu mang hơi sương thổi về xứ biển, dân làng rủ nhau đi xem hát bội. Tôi và chị tôi được ngồi cạnh cha tôi khi ông lãnh trách nhiệm cầm chầu, tay phải cầm dùi trống, tay trái kẹp diều thuốc Bastos, cha tôi chăm chú nhìn lên sân khấu theo dõi từng lớp của vỡ tuồng. Có khi cha tôi đánh lời từng tiếng trống, có khi cha đánh dồn dập. Tôi nhớ có lần một anh kép hát sai chữ Nho, cha tôi gõ dùi trống vào vành gỗ và bắt anh ta phải hát lại cho đúng. Tôi và chị tôi xem liên tục 3 vỡ tuồng. Đến đêm mười bảy là đêm “ Tôn Vương, tức là đêm hát cuối cùng, tôi ngủ gục

hiều lần, cha tôi phải nhắc chị tôi coi chừng tôi bị ngã. Tôn Vương là lớp cuối nòng cốt của đêm hát, có cảnh Vua mới lên ngôi. Lớp hát này phối hợp với nghi thức cúng bàn thờ ông Thủy tướng. Cái mũ thờ trong Lăng Ông được đội lên đầu Tôn Vương để tấn phong.

Sau đêm mười bảy, đoàn hát dọn đi. Cảnh Lăng Ông trở về sự vắng vẻ, cô tịch của những ngày thường. Thuyền ngư phủ lại ra khơi, tiếp tục sống đời hạ bạc, dãi nắng, dầm mưa, thử thách cùng giông ba, bão tố. Lòng tôi dâng lên nỗi buồn nuối tiếc, nhìn theo con tàu chở đoàn hát tách bến, xa dần rồi khuất bóng phía cửa sông Soài Rạp. Tiếng trống chầu như còn văng vẳng bên tai tôi. Chờ đợi cả năm mới có được mấy ngày vui qua mau như hoa phù dung sớm nở tối tàn. Tôi thở dài, ao ước mau đến rằm tháng tám năm sau.

Trung Thu năm ấy, tôi và chị tôi không còn được ngồi cạnh cha tôi trong những đêm hát Lăng nữa, vì cha tôi đã qua đời sau một cơn bạo bệnh. Chị em tôi phải đứng trên giàn cách xa sân khấu để xem hát bội. Tôi đứng lẫn trong đám người chen chúc, xô lấn nhau để được nhìn rõ mặt diễn viên. Mồ hôi tôi chảy ròng. Chùm mía ghim trên tay tôi bị rơi mất. Tôi than với chị tôi:

- Biết chừng nào mình mới được ngồi cạnh trống chầu như lúc ba còn sống để khỏi bị người ta chen lấn. Coi hát như vậy có sướng ích gì đâu!

Chị tôi an ủi tôi:

- Rán chịu cực một chút đi em. Tuồng hát đêm nay hay lắm!

Tôi buồn tủi nhìn về phía cái trống chầu. Người đánh trống cũng mặc áo dài, đội khăn đóng gọi cho tôi nhớ thương cha tôi khôn xiết. Nước mắt chảy xuống má lúc nào tôi cũng không hay, đến khi nhìn cảnh tuồng trên sân khấu nhạt nhòa, tôi mới biết mình đang khóc.



Tôi mong sao anh tôi sẽ thay thế cha tôi, đánh trống chầu để tôi được ngồi cạnh sân khấu xem hát. Nhưng ước mơ ấy không bao giờ thành sự thật vì anh tôi không có năng khiếu và sở trường như cha tôi. Anh tôi chỉ biết thay cha tôi lèo lái thuyền đánh cá ra khơi. Năm nào vào dịp nghênh ông, anh cũng dẫn tôi và chị tôi xuống thuyền để xem cuộc đón rước Thủy tướng trong cảnh tưng bừng náo nhiệt. Mẹ tôi không xuống thuyền với anh em tôi và cũng không đi xem hát bội. Chắc mẹ nhớ cha tôi, mẹ sợ những hình ảnh gợi nhớ khiến mẹ không cầm được nước mắt.

Rồi việc làm ăn suy sụp, thuyền đánh cá của gia đình tôi phải kéo lên bờ. Anh tôi bỏ chèo, cầm súng giữ quê hương với chức vụ Trung Đội Trưởng Nghĩa Quân. Tôi sang Vũng Tàu tiếp tục đường học vấn ở cấp Trung Học. Năm 18 tuổi, tôi tình nguyện nhập ngũ. Kể từ đó, tôi ra đi biệt lập không còn về quê hương dự ngày đại hội Trung Thu nữa.

Một buổi chiều trên vùng Cao Nguyên, tôi được tin anh tôi bị Việt Cộng ám sát đúng vào đêm hát Tôn Vương của lễ Trung Thu tại làng tôi, khi anh cùng đồng đội bảo vệ an ninh cho dân ngụ phủ cúng bái Thủy tướng theo cổ lệ. Lại thêm một người thân yêu của tôi đã vĩnh viễn nằm xuống.

Có lần tôi về thăm quê cũ đúng vào dịp Trung Thu. Tôi làm chiếc lồng đèn cho cháu tôi đi dự thi, nhưng đêm ấy cháu tôi chỉ nhận được giải thưởng an ủi mà thôi. Tôi buồn, vuốt tóc cháu tôi:

- Tài nghệ của chú bây giờ đã xuống dốc rồi, con đừng buồn!

Cháu tôi ngây thơ cười đáp:

- Con được lãnh thưởng mà chú, con đâu có buồn. Năm tới chú về làm lồng đèn cho cháu nữa nghe chú!



Tôi vào Lăng Ông xem hát để tìm lại kỷ niệm ngày xưa. Người đánh trống chầu thay thế cha tôi vẫn ngồi chỗ cũ, nhưng tóc ông đã bạc phơ lộ ra dưới vành khăn đóng. Tôi nhìn ông mà bùi ngùi nhớ cha tôi. Chị tôi đang ngồi ở hàng ghế giữa đang say mê xem hát. Chỉ thiếu bóng dáng người cha và người anh yêu kính, tôi nghe lòng mình như se lại. Tôi vội đi ra khỏi Lăng Ông, thui thủi một mình trên lối về mái nhà xưa. Đốt nhang trước di ảnh của cha và anh, tôi ngồi âm thầm ôn lại bao kỷ niệm êm đềm đã lấp vùi theo năm tháng. Ngoài trời trăng sáng vắng vặc. Tiếng sóng biển rì rào như khơi mạch sầu lai láng. Hòa trong âm vang sóng

vỗ, tiếng trống chầu từ Lăng Ông vắng đến càng gợi thêm nỗi nhớ thương.

Sau khi ra khỏi ngục tù Cộng sản, tôi về làm rẫy ở gần miền Rừng Lá bốn năm rồi trở lại quê xưa sống đời ngụ phủ. Làng tôi vẫn còn giữ được cổ tục nghênh ông hằng năm, chỉ khác là chính quyền địa phương không cho phép làm lễ Tôn Vương trong đêm hát Lăng và trước khi tổ chức nghênh ông, hội Vạn Lạch phải mang tràng hoa đến viếng nghĩa trang liệt sĩ Cộng sản. Tôi nghĩ, sở dĩ Cộng sản chấp thuận cho tổ chức lễ nghênh ông vì họ muốn có cơ hội để hốt bạc chớ họ không bao giờ chấp nhận cổ tục có vẽ huyền hoặc như thế được. Họ cấm hội Lăng làm lễ Tôn Vương vì họ đã phá chế độ phong kiến và cũng sợ rằng lễ ấy sẽ gieo vào lòng nhân dân tư tưởng cách mạng: phải triệt tiêu chế độ độc tài để dựng lại chính nghĩa quốc gia tự do, dân chủ.

Bây giờ sống trên đất Mỹ, tôi vẫn có được hương vị bánh Trung Thu và cũng có lồng đèn cho các con tôi vui chơi trước thềm nhà dưới ánh trăng rằm tháng tám. Những đêm Trung Thu năm cũ ở quê hương đã chìm vào khoảng tối mịt mù của quá khứ, nhưng những kỷ niệm đẹp mãi in đậm ở hồn tôi. Và hình ảnh người cha, người anh yêu kính luôn ở trong đèn thờ tim óc của tôi.

Kha Lăng Đa